

Số: 07/2018/TT-BXD

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2017/NĐ-CP ngày 19/7/2017 của Chính phủ quy định cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống tổ chức thống kê tập trung và thống kê bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BXD ngày 08/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng.
2. Thông tư này áp dụng đối với Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác thu thập, tổng hợp báo cáo thống kê ngành Xây dựng.

Điều 2. Nội dung chế độ báo cáo

Chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng gồm:

1. Hệ thống biểu mẫu báo cáo thống kê (Phụ lục I).
2. Giải thích biểu mẫu báo cáo thống kê (Phụ lục II).
3. Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là đơn vị gửi báo cáo.

4. Bộ Xây dựng là cơ quan nhận báo cáo.

5. Ký hiệu biểu:

a) Biểu số 01/BCĐP: Tổng số công trình khởi công mới trên địa bàn.

b) Biểu số 02/BCĐP: Tổng số giấy phép xây dựng được cấp và số công trình vi phạm quy định trật tự xây dựng trên địa bàn.

c) Biểu số 03/BCĐP: Tổng số sự cố về công trình xây dựng.

d) Biểu số 04/BCĐP: Tổng số công trình được chấp thuận nghiệm thu đưa vào sử dụng.

đ) Biểu số 05/BCĐP: Tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình.

e) Biểu số 06/BCĐP: Số lượng và dân số đô thị.

g) Biểu số 07/BCĐP: Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị, thiết kế đô thị riêng.

h) Biểu số 08/BCĐP: Diện tích đất đô thị.

i) Biểu số 09/BCĐP: Dự án đầu tư phát triển đô thị.

k) Biểu số 10/BCĐP: Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị.

l) Biểu số 11/BCĐP: Số lượng nhà ở, diện tích nhà ở công vụ hiện có và sử dụng.

m) Biểu số 12/BCĐP: Công sở cơ quan hành chính nhà nước.

n) Biểu số 13/BCĐP: Một số sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu.

6. Kỳ báo cáo thống kê được quy định trong biểu mẫu báo cáo thống kê, kỳ báo cáo thống kê được tính theo ngày dương lịch, bao gồm:

a) Báo cáo thống kê 6 tháng được tính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 cho đến ngày cuối cùng của tháng 6 của kỳ báo cáo thống kê.

b) Báo cáo thống kê năm được tính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 cho đến ngày cuối cùng của tháng 12 của kỳ báo cáo thống kê.

7. Thời hạn báo cáo được ghi tại góc trên bên trái của biểu mẫu thống kê.

8. Gửi báo cáo thống kê được thực hiện bằng văn bản giấy có chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị và qua hệ thống báo cáo điện tử.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng đối với các Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện thu thập, tổng hợp chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng.

3. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối tại địa phương chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp chế độ báo cáo thống kê ngành Xây dựng và gửi báo cáo định kỳ về Bộ Xây dựng. Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thông tin, số liệu cho Sở Xây dựng để tổng hợp đồng thời trực tiếp gửi báo cáo về Bộ Xây dựng.

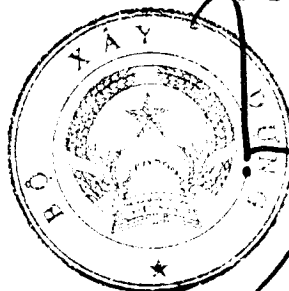
Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 25/9/2018 và thay thế Thông tư số 06/2012/TT-BXD ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành Xây dựng./. *U*

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Tổng cục Thống kê (Bộ KH&ĐT);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Sở XD các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở QHKT TP Hà Nội; TP Hồ Chí Minh;
- Các Cục, Vụ, Viện, Thanh tra Bộ, Trung tâm thông tin thuộc Bộ Xây dựng;
- Công báo; Website của Chính phủ;
- Website của Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, KHTC (05b).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Phạm Khanh

Phụ lục I

HỆ THỐNG BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08 tháng 8 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên biểu	Ký hiệu biểu	Kỳ báo cáo	Ngày nhận báo cáo
1	Tổng số công trình khởi công mới trên địa bàn	01/BCĐP	6 tháng, năm	Ngày 15/6; 15/12; 15/2 năm sau
2	Tổng số giấy phép xây dựng được cấp và số công trình vi phạm quy định trật tự xây dựng trên địa bàn	02/BCĐP	6 tháng, năm	Ngày 15/6; 15/12; 15/2 năm sau
3	Tổng số sự cố về công trình xây dựng	03/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
4	Tổng số công trình được chấp thuận nghiệm thu đưa vào sử dụng	04/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
5	Tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình	05/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
6	Số lượng và dân số đô thị	06/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
7	Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị, thiết kế đô thị riêng	07/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
8	Diện tích đất đô thị	08/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
9	Dự án đầu tư phát triển đô thị	09/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
10	Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật đô thị	10/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
11	Số lượng nhà ở, diện tích nhà ở công vụ hiện có và sử dụng	11/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
12	Công sở cơ quan hành chính nhà nước	12/BCĐP	Năm	Ngày 15/12; 15/2 năm sau
13	Một số sản phẩm vật liệu xây dựng chủ yếu	13/BCĐP	6 tháng, năm	Ngày 15/6; 15/12; 15/2 năm sau

Biểu số: 01/BCĐP

Ban hành theo Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày
08/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Ngày nhận báo cáo:

Báo cáo 6 tháng: Ngày 15/6 năm báo cáo;

Báo cáo năm ước tính: Ngày 15/12 năm báo cáo;

Báo cáo năm chính thức: Ngày 15/2 năm sau.

TỔNG SỐ CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI TRÊN ĐỊA BÀN
(6 tháng, năm)

Đơn vị báo cáo:

Sở Xây dựng.....

Đơn vị nhận báo cáo:

Bộ Xây dựng

	Mã số	Tổng mức đầu tư (hoặc dự toán) (ĐVT: Triệu đồng)		Tổng số công trình khởi công mới trên địa bàn (ĐVT: Công trình)	
		Số liệu cùng kỳ năm trước	Số liệu trong kỳ báo cáo	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
A	B	1	2	3	4
Tổng số	01				
I. Phân theo quy mô dự án					
- Công trình thuộc dự án quan trọng quốc gia	02				
- Công trình thuộc dự án nhóm A	03				
- Công trình thuộc dự án nhóm B	04				
- Công trình thuộc dự án nhóm C	05				
II. Phân loại công trình theo công năng					
- Công trình dân dụng	06				
- Công trình công nghiệp	07				
- Công trình hạ tầng kỹ thuật	08				